Câu 1. Trong các chất dưới đây, chất nào là muối?

A. CaO. B. KNO_3. C. KOH. D. HNO_3

Câu 2. Dãy chất nào dưới đây đều là muối?

A. FeO, K_2O, $ZnCl_2$ B. H_2SO_4, HCl, $Ca(HCO_3)_2$

C. KOH, $Mg(OH)_2$, KCl D. NaCl, $AlCl_3$, $CaCO_3$, KNO_3

Câu 3. Muối không tan trong nước là:

A. $CuSO_4$. B. $CaSO_4$. C. $Ca(NO_3)_2$. D. $BaSO_4$.

Câu 4. Muối của hydrochloric acid có tên gọi là

A. muối chloride. B. muối phosphate.

C. muối carbonate. D. muối sulfate.

Câu 5. Hoàn thành bảng bên dưới:

Tên muối	Công thức hoá học
Potassium carbonate	**(1)**
Iron(III) sulfate	**(2)**
(3)	$CuCl_2$
Ammonium nitrate	**(4)**
(5)	NaCl
Calcium phosphate	**(6)**

Đáp án:

K_2CO_3

$Fe_2(SO_4)_3$

$Ca_3(PO_4)_2$

$Al(NO_3)_3$

Cooper (II) chloride

Sodium chloride

LIVEWORKSHEETS